

THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: “ *Tổ chức hoạt động dạy học nhóm cho học sinh lớp 2 theo mô hình VNEN*”.

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến : Phương pháp dạy học ở tiểu học.

3. Tác giả:

3.1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu Huệ** Nam (nữ) : Nữ

3.2. Ngày tháng năm sinh: Ngày 22 tháng 10 năm 1975.

3.3. Trình độ chuyên môn : Cao đẳng sư phạm Tiểu học.

3.4. Chức vụ, đơn vị công tác : Giáo viên – Trường Tiểu học An Sơn.

4. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến:

Trường Tiểu học An Sơn– Nam Sách – Hải Dương.

Điện thoại : 03203754959.

5. Đơn vị áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có) :

Trường Tiểu học An Sơn – Nam Sách – Hải Dương.

6. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

* *Giáo viên:* Có trình độ từ chuẩn trở lên.Được bồi dưỡng tập huấn về mô hình VNEN và đổi mới PPDH theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh.

* *Học sinh:* Được học 2 buổi/ngày.Có đầy đủ sách giáo khoa và đồ dùng học tập.

**Cơ sở vật chất nhà trường:*Đảm bảo đủ trang thiết bị dạy học.

7. Thời gian áp dụng sáng kiến lần đầu: Năm học 2014-2015

HỌ TÊN TÁC GIẢ

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐƠN

VỊ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN

Nguyễn Thị Thu Huệ

TÓM TẮT SÁNG KIẾN

1. Hoàn cảnh nảy sinh

Từ năm học 2014 - 2015 Phòng GD&ĐT huyện Nam Sách đã chỉ đạo các nhà trường trên địa bàn huyện từng bước tiếp cận nội dung trang trí, tổ chức quản lí lớp học theo mô hình trường học mới VNEN . Trường tôi đã thực hiện triển khai áp dụng dạy học theo mô hình trường tiểu học mới VNEN ở một số bài và một số môn học giúp các em rèn luyện và phát triển kĩ năng làm việc, kĩ năng giao tiếp, tạo điều kiện cho học sinh học hỏi lẫn nhau, phát huy vai trò trách nhiệm, tính tích cực trên cơ sở làm việc hợp tác nhóm. Thông qua hoạt động nhóm, các em có thể cùng làm việc với nhau những công việc mà một mình không thể tự làm được trong một thời gian nhất định. Đối với cấp Tiểu học, việc rèn cho các em các kĩ năng học hợp tác nhóm là hết sức cần thiết, tạo điều kiện để các em có nhiều cơ hội giao lưu, học hỏi , giúp đỡ lẫn nhau, góp phần vào việc giáo dục toàn diện nhân cách cho học sinh. Việc dạy học áp dụng mô hình nhóm được tổ chức như thế nào? Giáo viên đã đủ tự tin cũng như có kĩ năng để vận dụng hay chưa? Qua thực tế dạy học ở trường tôi nói riêng và một số trường Tiểu học áp dụng dạy mô hình VNEN nói chung, đa số giáo viên chưa hiểu nhiều về mô hình này. Theo họ thì học hợp tác nhóm là xếp các em vào một nhóm để cùng giải quyết một vấn đề khó, một câu hỏi khó mà một em học sinh bình thường không thể giải quyết được. Xuất phát từ vấn đề đó nên tôi mạnh dạn viết sáng kiến: “ *Tổ chức hoạt động dạy học nhóm cho học sinh lớp 2 theo mô hình VNEN*”.

2. Điều kiện và thời gian, đối tượng áp dụng :

- Học sinh khối 2, Trường Tiểu học An Sơn.
- Áp dụng trong năm học : 2014 – 2015.

3. Nội dung sáng kiến :

Nội dung sáng kiến được chia thành các phần chính sau:

Tôi đưa ra lí do lựa chọn và cơ sở lí luận để viết sáng kiến: “ Tổ chức hoạt động dạy học nhóm cho học sinh lớp 2 theo mô hình VNEN”.

Đánh giá thực trạng chất lượng học tập cũng như kỹ năng hoạt động, giao tiếp, hợp tác làm việc của học sinh.

Tìm hiểu phương pháp dạy học nhóm theo mô hình VNEN để đề ra các biện pháp thực hiện.

Tiếp theo, tôi đưa ra một số biện pháp tổ chức thực hiện: gồm luận bàn lý thuyết của biện pháp, cách thức tổ chức thực hiện. Mỗi giải pháp tôi đưa ra rất tỉ mỉ, chi tiết từ cơ sở lý luận gắn với những ví dụ cụ thể, sinh động mà tôi đã tiến hành dạy thực nghiệm trên lớp 2B do tôi chủ nhiệm.

Cuối cùng là những kết luận đánh giá và khuyến nghị với các cơ quan quản lý giáo dục địa phương và đồng nghiệp có thể áp dụng, hi vọng những kinh nghiệm của bản thân có thể cải thiện và nâng cao hiệu quả việc dạy học các môn học ở Tiểu học hiện nay.

4. Khẳng định giá trị, kết quả của sáng kiến :

Kết quả tôi thu được sau khi sử dụng những biện pháp tổ chức hoạt động dạy học nhóm cho học sinh, chất lượng rất khả quan.

Giáo viên đã nhận thức được những ích lợi của dạy học nhóm:

- Thấy rõ tác dụng của dạy học theo nhóm trong việc phát huy tính tích cực, chủ động, tăng cường sự tham gia của học sinh như: mọi học sinh đều được trình bày ý kiến, học sinh tự tìm ra tri thức, nắm bài chắc hơn, hứng thú với học tập hơn.v.v... và phát triển những kỹ năng xã hội cho học sinh, như biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của bạn, biết trình bày ý kiến của mình cho các bạn nghe và hiểu, biết thống nhất ý kiến,v.v...

- Dạy học nhóm giúp giáo viên không phải nói nhiều trên lớp, nhưng chuẩn bị bài cần kỹ lưỡng hơn; hiểu khả năng của HS hơn.v.v....

Giáo viên đã có kiến thức và một số kỹ năng để tiến hành dạy học theo nhóm: Qua dự giờ của một số giáo viên đều cho thấy về cơ bản giáo viên biết sử dụng phương pháp dạy học nhóm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, mục tiêu và nội dung bài học. Giáo viên bước đầu đã biết lựa chọn hình thức và cơ cấu nhóm tương đối phù hợp, đã nêu được các bước dạy học theo nhóm. Chuẩn bị của giáo viên cho học sinh trong nhóm làm việc cũng rất tốt.

Học sinh bước đầu đã có những kỹ năng làm việc theo nhóm: Các em đã biết nhanh chóng gia nhập vào nhóm, bầu nhóm trưởng, thư kí; bước đầu biết bày tỏ quan điểm, ý kiến và trình bày mạch lạc kết quả làm việc chung của cả nhóm.

5. Đề xuất và khuyến nghị để thực hiện áp dụng và mở rộng sáng kiến

Sau quá trình thực nghiệm các biện pháp nêu trên đã thu được kết quả là khả quan, điều kiện áp dụng không tốn kém, không làm xáo trộn và phù hợp với xu hướng phát triển của giáo dục hiện đại. Tôi mạnh dạn đề nghị các cấp quản lý giáo dục tổ chức các chuyên đề và chỉ đạo các nhà trường tích cực áp dụng mô hình VNEN vào dạy học ở những môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

MÔ TẢ SÁNG KIẾN

1. Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến

Những năm qua ngành giáo dục nước ta có nhiều giải pháp nâng cao chất lượng nhằm đáp ứng mục tiêu mà Đảng đề ra: nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Tuy vậy vẫn chưa đáp ứng được mục tiêu mà Đảng ta đã đề ra. Nguyên nhân có nhiều, song vấn đề mấu chốt hiện nay vẫn là Phương pháp dạy học. Định hướng đổi mới giáo dục của Đảng được thể hiện trong Luật giáo dục. Qua đó cho thấy việc đổi mới phương pháp dạy học không còn là vấn đề chung chung mà đã có định hướng rõ ràng, phải phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, năng lực tự học, tự nghiên cứu, cùng nhau thảo luận để làm sáng tỏ vấn đề đặt ra. Trong việc đổi mới phương pháp dạy học, việc phát huy tính tích cực học tập của học sinh có ý nghĩa quan trọng. Bởi xét cho cùng, công việc giáo dục phải được tiến hành trên cơ sở tự nhận thức, tự hành động. Giáo dục phải được thực hiện thông qua hành động và bằng hành động của bản thân. Cho nên việc khơi dậy, phát triển ý thức, ý chí, năng lực của người học là con đường phát triển tối ưu của giáo dục. Để đáp ứng yêu cầu trên, hiện nay trong dạy học có nhiều phương pháp và hình thức dạy học đã được giáo viên áp dụng nhằm phát triển tư duy người học. Trong số đó, hình thức tổ chức học tập theo nhóm đã và đang được vận dụng một cách có hiệu quả.

Như chúng ta đã biết, trong học tập thì không phải bất cứ một nhiệm vụ học tập nào cũng có thể được hoàn thành do những hoạt động thuần túy của cá nhân. Có những câu hỏi, bài tập, những vấn đề đặt ra khó và phức tạp, đòi hỏi phải có sự hợp tác mới có thể hoàn thành nhiệm vụ. Vì vậy, bên cạnh hình thức học tập cá nhân, cần tổ chức cho học sinh học tập theo nhóm. Hình thức thảo luận nhóm có nhiều thế mạnh như:

- Góp phần rèn luyện tinh thần tự lực của học sinh; giúp các em rèn luyện và phát triển kỹ năng làm việc, kỹ năng giao tiếp; tạo điều kiện cho học sinh học hỏi lẫn nhau; phát huy vai trò trách nhiệm, tích cực trên cơ sở làm việc hợp tác. Thông qua hoạt động nhóm, các em có thể cùng làm với nhau những công việc mà một mình không thể tự làm được trong một thời gian nhất định.

- Hình thức dạy học theo nhóm góp phần hình thành và phát triển các mối quan hệ qua lại trong học sinh, đem lại bầu không khí đoàn kết, giúp đỡ, tin tưởng nhau trong học tập

- Tổ chức cho học sinh học tập theo nhóm giúp các em học sinh nhút nhát, khả năng diễn đạt kém... có điều kiện rèn luyện, tập dượt, từ đó tự khẳng định bản thân. Tạo điều kiện để từng học sinh phát huy hết khả năng của mình, giúp cho việc phân hoá trong hoạt động dạy học được thuận lợi.

Làm thế nào để tổ chức hoạt động dạy học nhóm đạt hiệu quả, tránh hiện tượng hình thức, bản thân tôi đã suy nghĩ và đã thực hiện thành công sáng kiến “*Tổ chức hoạt động dạy học nhóm cho học sinh lớp 2 theo mô hình VNEN*”, nhằm góp phần nâng cao chất lượng học tập cho học sinh, đáp ứng yêu cầu học tập hiện nay trong thời kỳ hội nhập.

2. Cơ sở lí luận

Hiện nay nước ta đã và đang tiến hành thí điểm ở một số trường “Mô hình trường học mới ở Việt Nam” gọi tắt là VNEN. Mô hình VNEN hướng tới chuyển các hoạt động giáo dục trong nhà trường thành các hoạt động Tự giáo dục cho học sinh.

Mọi hoạt động giáo dục trong nhà trường đều Vì lợi ích của học sinh, Của học sinh và Do học sinh thực hiện. Đặc trưng của Mô hình trường học mới là : “ TỰ”

Học sinh: Tự giác, tự quản; Tự học, tự đánh giá; Tự tin, tự trọng.

Giáo viên: Tự chủ; Tự bồi dưỡng;

Nhà trường và cha mẹ học sinh : Tự nguyện.

Mục tiêu tổng thể của Mô hình VNEN là phát triển con người: Dạy chữ - Dạy người. Mô hình VNEN giữ nguyên nội dung, chuẩn kiến thức, kỹ năng và kế hoạch dạy học theo chương trình Giáo dục và Đào tạo.

Mô hình VNEN thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo nguyên tắc lấy học sinh làm trung tâm, học tập mang tính tương tác và phù hợp với từng cá nhân học sinh. Chuyển việc truyền thụ của giáo viên thành việc hướng dẫn học sinh tự học. Lớp học do học sinh tự quản và được tổ chức theo các hình thức,

như: Làm việc theo cặp, làm việc cá nhân và làm việc theo nhóm, trong đó hình thức học theo nhóm là chủ yếu. Học sinh được học trong môi trường học tập thân thiện, thoải mái, không bị gò bó, luôn được gần gũi với bạn bè, với thầy cô, được sự giúp đỡ của bạn học trong lớp, trong nhóm và thầy cô, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi các em. Học sinh có năng khiếu được phát huy, học sinh còn hạn chế được học sinh của nhóm và giáo viên giúp đỡ kịp thời ngay tại lớp. Ở đây những người tham gia trong nhóm phải có mối quan hệ tương hỗ, giúp đỡ và phối hợp lẫn nhau. Nói cách khác là tồn tại tương tác "*mặt đối mặt*" trong nhóm học sinh. Học sinh trong nhóm cùng thực hiện nhiệm vụ chung. Điều này đòi hỏi mỗi thành viên trong nhóm cần hiểu rằng không thể trốn tránh trách nhiệm, hay dựa vào công việc của những người khác. Trách nhiệm cá nhân là then chốt đảm bảo cho tất cả các thành viên trong nhóm thực sự mạnh lên trong học tập. Học sinh thường được phát huy hơn, cơ hội cho học sinh tự thể hiện, tự khẳng định khả năng của mình nhiều hơn. Nhóm làm việc sẽ khuyến khích học sinh giao tiếp với nhau và như vậy sẽ giúp cho những trẻ em nhút nhát, thiếu tự tin, cô độc có nhiều cơ hội hòa nhập với lớp học. Thêm vào đó, học theo nhóm còn tạo ra môi trường hoạt động mang bầu không khí thân mật, cởi mở, sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ trên cơ sở cố gắng hết sức và trách nhiệm cao của mỗi cá nhân. Học sinh có cơ hội được tham gia tích cực vào hoạt động nhóm. Mọi ý kiến của các em đều được tôn trọng và có giá trị như nhau, được xem xét, cân nhắc cẩn thận. Do đó sẽ khắc phục tình trạng áp đặt, uy quyền, làm thay, thiếu tôn trọng...giữa những người tham gia hoạt động, đặc biệt giữa giáo viên và học sinh.

3. Thực trạng

Từ những năm học trước, quan điểm dạy học của giáo viên chủ yếu là lên lớp cố gắng truyền tải hết khối lượng kiến thức theo yêu cầu trong sách giáo khoa cho học sinh, các tiết học của học sinh thật sự rất đơn điệu, hình thức tổ chức dạy học chủ yếu là ngồi nghe thầy cô giảng bài sau đó luyện tập theo những gì các em tiếp thu được.

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh chủ yếu thông qua học thuộc lòng hoặc việc áp dụng bài học vào thực tiễn một cách máy móc: “Thầy bảo thế

nào thì làm thế đó – với hình thức trả bài cho thầy”. Đánh giá cảm tính, không thông qua biểu hiện cụ thể. Những tiết học được tổ chức theo hình thức nhóm, trò chơi học tập, sắm vai ... rất ít; điều này chỉ diễn ra khi thao giảng, hội giảng, những cũng chỉ mang tính hình thức.

Đồ dùng như tranh ảnh, bản đồ, hay các giáo cụ phục vụ cho việc dạy học cũng ít khi sử dụng. Tiết học chỉ có phần trắng, bảng đen, SGK, “Tur trang” của giáo viên lên lớp chỉ có giáo án với SGK... Việc học của học sinh tất nhiên là phải phụ thuộc vào khâu tổ chức của giáo viên, giáo viên tổ chức dạy thế nào thì học sinh học theo thế đó.

Với việc tổ chức như trên, học sinh lên lớp chỉ ngồi nghe – ghi nhớ kiến thức mà GV truyền đạt sau đó học thuộc bài. Trong suốt buổi học, các em chủ yếu là ngồi nhìn lên bảng nghe thầy cô giảng.

Ngồi yên một chỗ nghe giảng và làm bài quả thực là điều rất khó khăn đối với trẻ nhất là học sinh tiểu học. Chính vì điều đó mà học sinh rất rụt rè, nhút nhát, chưa mạnh dạn tham gia trong các hoạt động, nhàm chán trong việc học tập, kết quả học tập không cao, khả năng tự bộc lộ bản thân yếu nhất là học sinh tiếp thu chậm.

Giáo viên chưa hiểu rõ tác dụng của hoạt động nhóm đó là: giúp học sinh tích cực và tham gia nhiều hơn; các kỹ năng giao tiếp về mặt xã hội và một số kỹ năng sống được phát triển; thông qua hoạt động nhóm, các em có thể tự diễn đạt bằng lời và chia sẻ các ý tưởng của mình với những người khác trong việc phát triển các kỹ năng ngôn ngữ, qua đó các em có thể giúp đỡ lẫn nhau.

Thông qua tổ chức hoạt động dạy học theo nhóm, giáo viên có thể hỗ trợ các đối tượng học sinh theo nhu cầu khác nhau đồng thời tạo cho các em tính mạnh dạn, tự tin trong quá trình giao tiếp.

Muốn hoạt động thảo luận nhóm thành công, giáo viên phải nắm vững phương pháp, biết cách tổ chức, biết kết hợp nhiều phương tiện, kỹ thuật hỗ trợ. Song yếu tố quyết định vẫn là ở học sinh. Vì thế, ngoài việc phải năng động, tích cực, các em cần được hướng dẫn cụ thể trước khi tiến hành thảo luận.

4. Các biện pháp thực hiện

Tổ chức dạy học theo phương thức hợp tác nhóm là giáo viên tổ chức cho học sinh đối diện nhau trong nhóm học tập cùng trao đổi, chia sẻ, tìm tòi những kinh nghiệm, những kiến thức hay giải quyết nhiệm vụ học tập được giao. Trong khi đó, giáo viên bao quát, theo dõi hoạt động của học sinh và sẵn sàng làm cố vấn, trọng tài hay hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

Để thực hiện dạy học hợp tác nhóm trong mỗi bài học cụ thể, tôi đã tiến hành như sau:

4.1. Xác định các kỹ năng hợp tác và nội dung hoạt động .

Có hai loại mục tiêu tôi cần xác định rõ trước khi dạy một bài.

Một là, mục tiêu về kiến thức, kỹ năng và thái độ được xác định ở mức độ phù hợp với học sinh và phù hợp với yêu cầu chung của bài học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng.

Hai là, mục tiêu về kỹ năng hợp tác của học sinh với nhau: được thể hiện bằng các kỹ năng hợp tác cụ thể, yêu cầu học sinh đạt được qua bài học. Căn cứ vào khả năng hợp tác nhóm của học sinh giáo viên xác định các kỹ năng cần rèn cho các em

Trong một bài học, tùy theo nội dung môn học, giáo viên xác định nội dung vấn đề cho hoạt động hợp tác nhóm. Vấn đề giáo viên đưa ra cho học sinh hoạt động học hợp tác nhóm luôn đảm bảo: Nội dung vấn đề phải có độ khó, phức tạp nhất định sao cho nhóm học sinh phải cùng hợp tác với nhau mới có thể giải quyết được. Nội dung vấn đề cho hoạt động nhóm, chỉ có thể giải quyết được khi các thành viên nhóm phải vận dụng những kinh nghiệm của bản thân. Nội dung vấn đề trong hoạt động nhóm yêu cầu học sinh giải quyết tôi đều dành thời gian hợp lý để học sinh thảo luận.

Các vấn đề đưa ra cho học hợp tác nhóm được tôi biên soạn trong phiếu học tập hoặc viết bảng phụ. Các phiếu được biên soạn đơn giản, rõ mục đích, có tính trực quan cao, không rườm rà, gây khó hiểu, mất thời gian.

Khi giao nhiệm vụ thảo luận, giáo viên có thể tiến hành bằng nhiều hình thức:

- + , Nêu miệng câu hỏi.
- + , Ghi câu hỏi ở bảng phụ.

+ ,Giao nhiệm vụ thông qua phiếu thảo luận. Đối với những câu hỏi ngắn, tôi thường nêu miệng câu hỏi hoặc ghi ở bảng phụ, làm như vậy tiết kiệm được thời gian. Còn đối với các câu hỏi dài hoặc các bảng biểu yêu cầu điền số, điền chữ thì tôi sử dụng phiếu. Đặc biệt nếu nội dung thảo luận là các kiến thức chốt lại của bài thì nhất thiết phải dùng phiếu. Vì các kiến thức chốt lại là các kiến thức yêu cầu ghi nhớ nên nếu dùng phiếu thảo luận thì khi ghi kết quả thảo luận vào phiếu các em sẽ ghi nhớ lâu.

Ví dụ 1: Bài 2 trang 150 SGK Tiếng Việt tập 1 tôi nêu miệng câu hỏi yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi :

Hãy cùng thảo luận với bạn để tìm các từ chỉ đặc điểm của người và vật trong những câu sau đây. Gạch chân dưới các từ đó vào trong vở bài tập Tiếng Việt.

a. Càng về sáng, tiết trời càng lạnh giá.

b. Mấy bông hoa vàng tươi như những đóm nắng đã nở sáng trưng trên giàn mướp xanh mát.

c. Chỉ ba tháng sau, nhờ siêng năng, cần cù, Bắc đã đứng đầu lớp.

Ví dụ 2: Bài 2 trang 143 SGK Tiếng Việt tập 1 tôi tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm 4 thông qua phiếu bài tập.

PHIẾU BÀI TẬP

Em hãy cùng các bạn trong nhóm thảo luận để thêm hình ảnh so sánh vào sau mỗi từ dưới đây:

- đẹp, cao, khỏe.
- nhanh, chậm, hiền.
- trắng, xanh, đỏ.

Từ	Hình ảnh so sánh
Đẹp	M: Đẹp như tiên.
.....
.....

4.2. Thành lập nhóm học hợp tác

4.2.1. Xác định số lượng học sinh trong nhóm

Số lượng học sinh trong nhóm được xác định sau khi xác định mục tiêu của bài. Số lượng học sinh trong nhóm phụ thuộc vào nội dung bài học cũng như các tư liệu đồ dùng. Đối với những câu hỏi dễ, học sinh thảo luận nhóm đôi, câu hỏi khó học sinh thảo luận nhóm lớn (mỗi nhóm 4-5 học sinh ; Theo ví dụ trên)

4.2.2. Lựa chọn các thành viên vào nhóm

Tôi sắp xếp các thành viên vào một nhóm, sao cho các thành viên nhóm càng đa dạng càng tốt. Nhóm hoạt động có hiệu quả là nhóm gồm các thành viên có năng lực đa dạng: khả năng nhận thức cao, trung bình và thấp... Với nhóm như vậy, mỗi một vấn đề cần giải quyết sẽ chứa đựng sự cân nhắc, toàn diện hơn.

4.2.3. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm

Các thành viên trong nhóm cần có nhiệm vụ, vai trò rõ ràng. Sau mỗi hoạt động nhóm, các thành viên cần thay đổi vai trò cho nhau, tránh tình trạng mỗi thành viên chỉ đóng một vai trò trong thời gian quá lâu. Vai trò của các thành viên trong một nhóm bao gồm:

* *Điều khiển nhóm hay còn gọi là nhóm trưởng*, có nhiệm vụ hướng dẫn các thành viên tham gia vào hoạt động, giải thích rõ nhiệm vụ hoạt động của nhóm, tóm tắt, kiểm tra sự hiểu biết vấn đề trao đổi, thống nhất ý kiến của nhóm, xây dựng bầu không khí ấm áp, giải quyết các "mâu thuẫn" trong quá trình hoạt động nhóm. Với vai trò này học sinh cần có nhiều năng lực hơn, đặc biệt là năng lực quản lí , giám sát và hướng dẫn bạn. Khuyến khích động viên mọi thành viên tham gia, nhắc nhở những thành viên "lầm lờ" trong nhóm, bảo đảm trong quá trình trao đổi mọi thành viên phải có quyền và nghĩa vụ đóng góp vào bài học. Theo dõi và thông báo thời gian cho hoạt động nhóm để các thành viên trong nhóm phân phối thời gian thích hợp cho từng vấn đề, tránh hiện tượng “ cháy thời gian”.

* *Thư kí*: ghi chép mọi ý kiến, biên tập, tóm tắt các ý kiến.

* *Báo cáo viên*: thay mặt nhóm báo cáo kết quả hoạt động của nhóm.

4.3. Tổ chức hoạt động nhóm

Tôi bố trí các thành viên trong nhóm học tập ngồi gần nhau sao cho các em có thể dễ dàng chia sẻ tài liệu học tập, duy trì được sự liên hệ với nhau bằng ánh mắt và trao đổi nhỏ, đủ nghe trong nhóm mà không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các nhóm khác.

Tôi giải thích để học sinh hiểu rõ về nhiệm vụ học tập cũng như các kỹ năng hợp tác trong quá trình học nhóm: Giao nhiệm vụ sao cho học sinh rõ việc mình phải làm. Khi giao nhiệm vụ học tập cho học sinh, ngôn từ của giáo viên phải rõ ràng, mạch lạc để đảm bảo cho học sinh hiểu rõ tránh thất bại trong hoạt động giải quyết nhiệm vụ. Hỏi những câu hỏi phụ để kiểm tra xem học sinh đã hiểu nhiệm vụ được giao chưa. Những câu hỏi phụ đảm bảo cho sự trao đổi hai chiều, đảm bảo việc giao nhiệm vụ thực hiện một cách có hiệu quả và đảm bảo học sinh sẵn sàng bắt tay vào nhiệm vụ đó.

(VD: Các em đã hiểu nhiệm vụ cô giao chưa? Các em có thắc mắc gì trong nội dung câu hỏi thảo luận không?)

Trong quá trình theo dõi hoạt động của các nhóm, tôi đưa ra những gợi ý, nhắc lại những biện pháp và cách thức để hoàn thành công việc được giao, giải đáp các thắc mắc và dạy các kỹ năng thực hiện nhiệm vụ khi cần thiết. Đối với những nhóm chưa thực hiện nhiệm vụ được giao một cách tích cực tôi đến gần và cùng tham gia, làm mẫu cho học sinh. Khi học sinh gặp khó khăn, tôi đưa ra những gợi ý cần thiết như liên hệ những kiến thức đang trao đổi với những kiến thức học sinh đã được học, tạo ra mối quan hệ giữa kiến thức mới và những kiến thức học sinh đã biết, đã trải nghiệm.

Tôi tiến hành nhận xét ngay sau khi hoạt động hợp tác kết thúc hoặc vào cuối mỗi tiết học. Mục đích của nhận xét nhóm là để học sinh có ý thức thực hiện những yêu cầu về kỹ năng hợp tác. Nội dung nhận xét sẽ tập trung vào việc thực hiện những nhiệm vụ về hợp tác diễn ra như thế nào? Học sinh nào đã thực hiện tốt, những gì có thể thay đổi để hoạt động hợp tác ngày càng được tốt hơn? Dần dần, tôi hướng dẫn học sinh tự nhận xét nhóm mình, các nhóm khác nhận xét nhóm bạn, tôi đóng vai trò tập hợp, khái quát, bổ sung những nhận xét của từng nhóm.

Để học sinh hiểu, biết được vai trò và trách nhiệm của mình, tôi lấy ví dụ một nội dung thảo luận và làm mẫu. Mục đích của tôi là qua làm mẫu học sinh hiểu được cách thức thảo luận và biết được vai trò của mình trong nhóm (việc làm này tôi làm khi nhận một lớp mới). Tôi sẽ đóng vai trò là nhóm trưởng. Nhóm trưởng có nhiệm vụ điều khiển các bạn trong nhóm.

Ví dụ: Thảo luận nhóm 4: Nêu các biểu hiện thể hiện phép lịch sự khi giao tiếp.

* **Nhóm trưởng:** Bạn A sẽ là thư ký, bạn B là báo cáo viên.

- Theo tôi phép lịch sự khi giao tiếp thể hiện ở: Nói năng nhẹ nhàng, nhã nhặn, không nói tục chửi bậy.

* **Nhóm trưởng:** Theo bạn A thì như thế nào?

* **Bạn A:** Theo mình thì phải biết lắng nghe người khác khi đang nói.

* **Nhóm trưởng:** Theo bạn B?

* **Bạn B:** Cảm ơn khi được giúp đỡ; Xin lỗi khi làm phiền người khác.

* **Nhóm trưởng:** Theo bạn C thì sao?

* **Bạn C:** Theo mình thì biết dùng những lời yêu cầu, đề nghị khi muốn nhờ người khác giúp đỡ.

* **Nhóm trưởng:** Bạn D có ý kiến gì không?

* **Bạn D:** Gõ cửa bấm chuông khi muốn vào nhà người khác; Ăn uống từ tốn không vãi, không vừa nhai vừa nói.

* **Nhóm trưởng:** Mời bạn A (thư kí) nêu lại ý kiến của các bạn trong nhóm.

* **Bạn A:** Phép lịch sự khi giao tiếp thể hiện

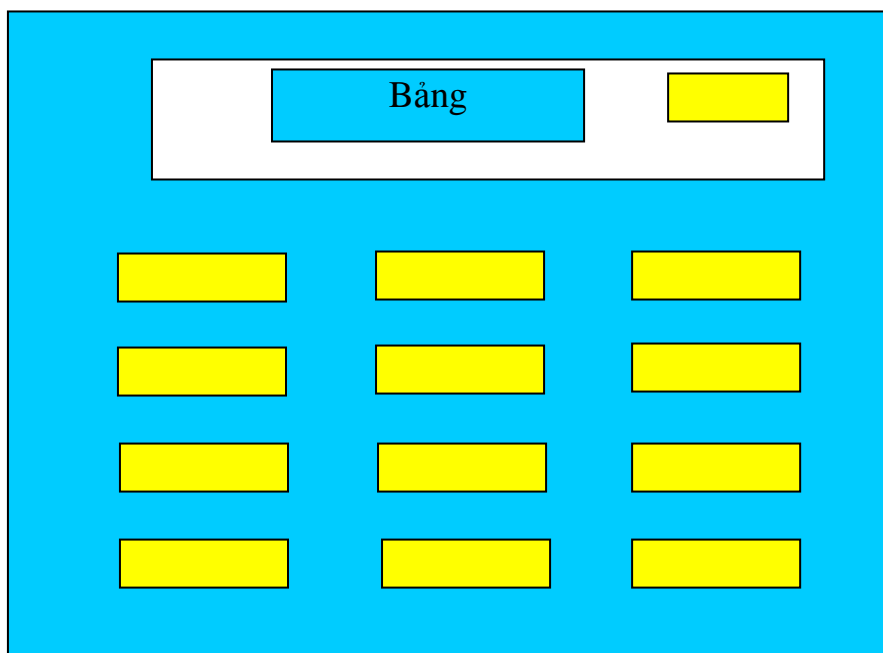
* **Nhóm trưởng:** Các bạn có thống nhất ý kiến của các bạn trong nhóm không?(Nhóm trưởng thống nhất ý kiến của các thành viên trong nhóm và đưa ra kết luận cuối cùng của nhóm).

Sau khi báo cáo viên của nhóm trình bày, các nhóm khác có thể đặt câu hỏi chất vấn thì cả nhóm cùng hỗ trợ bạn báo cáo để trả lời các câu hỏi.

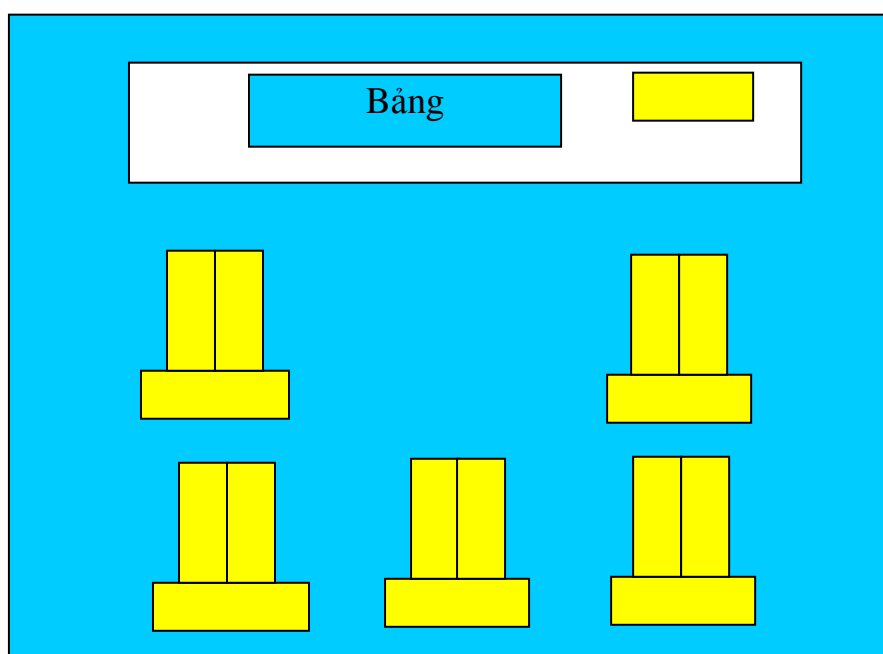
4.4. Tổ chức sắp xếp bàn ghế

Vấn đề sắp xếp lại chỗ ngồi để thuận tiện cho việc dạy học và tận dụng được không gian phòng học quả là một vấn đề được nhiều giáo viên quan tâm và cũng là chủ đề gây nên nhiều tranh luận nhất trong nhiều trường học hiện nay.

Mô hình 1: Theo cách sắp xếp truyền thống.



Mô hình 2 : Sắp xếp theo quan điểm dạy học mới VNEN .



Mô hình 2 thuận tiện cho việc hoạt động nhóm cho học sinh và tận dụng được không gian phòng học đồng thời làm cho lớp học thoáng hơn, thích hợp với lớp được trang bị bàn 2 chỗ.

Việc tổ chức hoạt động nhóm thường xuyên thay đổi vị trí ngồi học, lúc thì ngồi học chỗ này, tiết học sau lại ngồi chỗ khác. Hay nói cách khác áp dụng hình thức dạy học theo nhóm thì chỗ ngồi của học sinh là chỗ ngồi không ổn

định. Bên cạnh đó giáo viên còn có thể kiểm tra, hỗ trợ được học sinh dù HS đó ngồi ở vị trí nào.

4.5. Một số chú ý khi tổ chức hoạt động nhóm

4.5.1. Thành phần nhóm

- Tùy thuộc vào mục đích sự phạm và yêu cầu của vấn đề học tập mà ta có nhiều cách chia nhóm. Khi thành lập nhóm cần lưu ý khả năng làm việc của các thành viên, trình độ học lực của các cá nhân trong nhóm và mối quan hệ giữa các thành viên.

- Tùy vào tình hình mà giáo viên có thể hoặc không cần chọn nhóm trưởng. Nhóm trưởng phải là người có kết quả học tập tốt, có ý thức giúp đỡ các thành viên trong nhóm.

- Cần rèn luyện cho học sinh kỹ năng hợp tác nhóm bao gồm : kỹ năng hiểu được nhu cầu của người khác, kỹ năng biểu đạt một quan điểm, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng thảo luận, kỹ năng bảo vệ quan điểm, kỹ năng giải quyết mâu thuẫn ...

4.5.2. Ra quy tắc cho nhóm

Để việc thảo luận và học tập lẫn nhau thuận lợi giáo viên cần đưa ra một số quy tắc làm việc:

- Các thành viên trong nhóm đều phải có trách nhiệm hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Các thành viên trong nhóm đều có lượt nói, cần tạo điều kiện để học sinh nói hết các ý kiến, ưu tiên học sinh yếu kém phát biểu trước.

- Hãy ủng hộ và giúp nhau bổ sung chi tiết.

- Không cười nhạo những câu nói của người khác.

- Hãy suy nghĩ trước khi đặt câu hỏi.

4.5.3. Giao việc cho nhóm

- Công việc được giao có thể là câu hỏi bằng lời, bằng phiếu học tập, ...

- Nội dung công việc cần phải vừa sức với học sinh. Cần phải phù hợp trình độ, phù hợp giữa số lượng thành viên trong nhóm với khối lượng công việc.

- Công việc được giao phải đa dạng để phát huy tính tích cực của các thành viên trong nhóm, tránh nội dung quá đơn giản không kích thích tư duy của học sinh.

- Cần có đủ công việc để phân cho tất cả các thành viên trong nhóm, tránh chỉ có một vài thành viên làm việc còn các thành viên khác thì không.

4.5. 4. Tổ chức thảo luận nhóm

- Bố trí chỗ ngồi cho học sinh sao cho mọi học sinh tham gia thảo luận đều có thể nhìn thấy nhau.

- Không được can thiệp sâu vào cuộc thảo luận mà phải phát huy tính tự lực của mỗi học sinh trong suốt quá trình thảo luận, chỉ can thiệp khi cuộc thảo luận đi lệch hướng.

Giáo viên với tư cách là một chuyên gia: gợi mở, dẫn dắt học sinh đến những cấp độ hiểu biết cao hơn. Giáo viên có thể bổ sung những gợi ý và các câu hỏi để giúp học sinh phát hiện vấn đề và tăng hứng thú thảo luận.

4.5. 5. Đánh giá hoạt động nhóm

Việc đánh giá quá trình và kết quả hoạt động nhóm là một nhiệm vụ quan trọng giúp mang lại hiệu quả cho hoạt động dạy học theo nhóm. Giáo viên cần phải:

- Quan sát thái độ học tập và làm việc trong các nhóm.

- Đánh giá sự tiến bộ của nhóm trên cơ sở thu thập những thông tin về sự tiến bộ của mỗi thành viên trong nhóm (đặc biệt là chỉ số tiến bộ hay chỉ số cố gắng của nhóm).

- Có khen ngợi, tuyên dương sự tiến bộ của các thành viên trong nhóm, những thành viên đã đóng góp giúp cho nhóm tiến bộ.

5. Kết quả đạt được.

*** Về phía giáo viên:**

- Hiệu quả tiết dạy được nâng cao.

- Tiết dạy sinh động, giáo viên được rèn kỹ năng giao tiếp và kỹ năng xã hội cho học sinh.

*** Về phía học sinh:**

- Học sinh được lôi cuốn vào các hoạt động học, thu lượm kiến thức bằng chính khả năng của mình. Phát huy cao vai trò của từng thành viên trong nhóm, đề cao năng lực cá nhân bởi vì các em đã được đảm trách nhiều vai trò khác nhau trong nhóm của mình.

- Tăng cường sự hợp tác. Đây cũng là một kỹ năng sống mà học sinh cần có trong cuộc sống.

- Rèn được sự tự tin, mạnh dạn trước đám đông, khả năng diễn đạt lưu loát hơn.

Kết quả khảo sát trước và sau khi áp dụng giải pháp này đối với học sinh lớp tôi như sau:

+, Kết quả kiểm tra chất lượng.

Tổng số HS	Điểm	Trước khi áp dụng giải pháp		Sau khi áp dụng giải pháp	
		Số lượng	%	Số lượng	%
27	10	1	4	5	18.5
	9	3	11	7	26
	8	4	15	7	26
	7	5	19	5	18.5
	6	6	22	2	7
	5	6	22	1	4
	<5	2	7	0	0

+, Kết quả khảo sát kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác nhóm.

Nội dung	Tổng số HS	Kỹ năng hợp tác nhóm			Kỹ năng giao tiếp		
		Tốt	Bình thường	Chưa tốt	Tự tin	Bình thường	Rụt rè
Trước khi áp dụng	27	5 em	12 em	10 em	5 em	15 em	7 em

giải pháp							
Sau khi áp dụng giải pháp	27	20	7	0	20	7	0

Với kết quả từ hai bảng trên cho thấy việc áp dụng sáng kiến đã phát huy tư duy sáng tạo và năng lực, kỹ năng cơ bản cần thiết của học sinh cho môn học của mình. Học sinh có kết quả tốt, nhanh, nhạy bén trong công việc. Học sinh làm chủ kiến thức, biết khám phá và đem lại kết quả cao trong học tập.

6. Điều kiện để sáng kiến được nhân rộng

Sau thời gian nghiên cứu, đồng thời áp dụng trong thực tế giảng dạy trên lớp, tôi nhận thấy sáng kiến có thể áp dụng bước đầu trong khối lớp 2 và có thể nhân rộng ra ở các khối lớp khác đặc biệt là khối 3,4,5 .

Cách tổ chức đã nêu trên đây, so với các lớp học theo chỉ dẫn của sách giáo khoa và sách giáo viên, tôi nhận thấy việc áp dụng tổ chức hoạt động dạy học nhóm phát huy tính tích cực và tương tác của học sinh, học sinh được lôi cuốn vào các hoạt động học, thu lượm kiến thức bằng chính khả năng của mình với sự giúp đỡ, hướng dẫn của giáo viên. Từ kết quả học tập của học sinh lớp tôi, các đồng nghiệp trong khối cũng nhận thấy cách tổ chức trên là hay và có hiệu quả, có thể áp dụng trong tổ chuyên môn, cụm chuyên môn bằng hình thức báo cáo chuyên đề, hội giảng ... để cùng rút kinh nghiệm, giúp sáng kiến ngày càng hoàn thiện hơn.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Tổ chức dạy học nhóm là một hình thức dạy học với nhiều tính ưu việt. Đó là một trong những hình thức thực hiện tốt việc dạy học phát huy tính tích cực và tương tác của học sinh. Dạy học theo nhóm đòi hỏi giáo viên phải chuẩn bị kỹ lưỡng kế hoạch dạy học, lựa chọn những nội dung thực sự phù hợp với hoạt động nhóm và thiết kế được các hoạt động giúp các em lĩnh hội, khám phá kiến thức mới một cách tốt nhất, phát huy tác dụng tích cực trong việc giúp học sinh chiếm lĩnh tri thức và rèn luyện được các kỹ năng giao tiếp cho học sinh.

Như vậy, việc tổ chức hoạt động nhóm thành công hay không là phụ thuộc vào nhiều yếu tố trong đó một phần lớn quyết định là vấn đề nhận thức, năng lực và nghệ thuật sư phạm của người giáo viên. Tôi thiết nghĩ người giáo viên "Đổi mới phương pháp dạy học" thành công là biết tự điều chỉnh cách thức sử dụng phương pháp, hình thức dạy học của mình sao cho thật phù hợp phát huy hết khả năng tư duy sáng tạo của học sinh.

2. Khuyến nghị

2.1. Với giáo viên:

- Giáo viên cần chú trọng đến tổ chức dạy học theo nhóm cho học sinh. Đặc biệt cần nghiên cứu kỹ nội dung chương trình dạy, tìm ra phương pháp và hình thức dạy học cho phù hợp, đáp ứng được mục tiêu đề ra.

- Nhận thức đúng vai trò, nhiệm vụ của bản thân trong việc truyền thụ và giúp học sinh tự tìm tòi, phát hiện kiến thức. Từ đó, mỗi giáo viên cần nâng cao trình độ chuyên môn, đào sâu lòng nhiệt huyết của mình, đôi khi còn gắn cả trách nhiệm của mình trong việc đi sâu đi sát đến từng học sinh, từng bài học.

- Cần chuẩn bị cho học sinh tâm thế tốt để các em tiếp thu kiến thức nhẹ nhàng mà đạt hiệu quả. Nhiều khi giáo viên còn phải định hướng cho học sinh để giúp các em có thói quen tự tìm tòi kiến thức và đạt đến độ tự hoàn thành.

2.2. Với nhà trường:

- Động viên kịp thời những giáo viên có sự sáng tạo trong dạy học mà đạt kết quả cao. Từ đó có biện pháp nhân rộng để mọi người cùng học tập.

- Bổ sung cơ sở vật chất tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong việc tổ chức hoạt động nhóm

- Để hoạt động hướng dẫn và dạy học theo nhóm trở thành hoạt động dạy học thường xuyên, có chất lượng, mang lại hiệu quả cao cho công tác dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục. Cụm chuyên môn và các trường thường xuyên tổ chức các chuyên đề theo từng môn và các hoạt động giáo dục cho giáo viên học hỏi, trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau.

Trên đây là một số biện pháp mà tôi trình bày cùng bạn bè đồng nghiệp. Những ý kiến đó ít nhiều mang tính chủ quan vì thế chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót. Tôi rất mong được sự đóng góp ý kiến của đồng nghiệp để sáng kiến được hoàn thiện hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
Thông tin chung về sáng kiến	1
Tóm tắt sáng kiến	2
1. Hoàn cảnh nảy sinh	2
2. Điều kiện và thời gian áp dụng	2
3. Nội dung	2
4. Khẳng định giá trị, kết quả của sáng kiến	3
5. Đề xuất và khuyến nghị để thực hiện áp dụng và mở rộng sáng kiến	4
Mô tả sáng kiến	5
1. Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến	5
2. Cơ sở lí luận	6
3. Thực trạng	7
4. Các biện pháp thực hiện	8
4.1. Xác định các kĩ năng hợp tác và nội dung hoạt động	9
4.2. Thành lập nhóm hợp tác	10
4.2.1. Xác định số lượng học sinh trong nhóm	10
4.2.2. Lựa chọn các thành viên vào nhóm	11
4.2.3. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm.	11
4.3. Tổ chức hoạt động nhóm	11
4.4. Tổ chức sắp xếp bàn ghế	13
4.5. Một số chú ý khi tổ chức hoạt động nhóm	15
4.5.1. Thành phần nhóm	15
4.5.2. Ra quy tắc cho nhóm	15
4.5.3. Giao việc cho nhóm	15
4.5.4. Tổ chức thảo luận nhóm	16
4.5.5. Đánh giá hoạt động nhóm	16
5. Kết quả đạt được	16
6. Điều kiện để sáng kiến được nhân rộng	18
Kết luận và khuyến nghị	19
1. Kết luận	19
2. Khuyến nghị	19
2.1. Với giáo viên	19
2.2. Với nhà trường	19

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

STT	Tài liệu tham khảo
1	Sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 2- Tập 1 + 2. (Nhà xuất bản giáo dục)
2	Sách giáo viên Tiếng Việt lớp 2 - Tập 1 + 2.(Nhà xuất bản giáo dục)
3	Sách thiết kế Tiếng Việt lớp 2- Tập 1 + 2. (Nhà xuất bản giáo dục)
4	Vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 - Tập 1 + 2. (Nhà xuất bản giáo dục)
5	Phương pháp dạy học ở tiểu học. (Nhà xuất bản giáo dục)
6	Sách kỹ năng sống lớp 2. (Nhà xuất bản giáo dục)

PHỤ LỤC
ĐỀ KHẢO SÁT LẦN 1

I. Phần trắc nghiệm(3 điểm):* Khoanh vào đáp án trước câu trả lời đúng:

Câu 1. (1đ) :

a.Số liền sau của số 90 là:

- A. 80 B. 91 C. 89 D. 96

b. " Tám mươi sáu" được viết là:

- A. 86 B. 85 C. 87 D. 68

Câu 2. (1 đ)

a. Số nào còn thiếu trong dãy số sau:

21; 22; 23;; 25

- A. 21 B. 22 C. 26 D. 24

b. Số 75 đọc là:

- A. Bảy mươi năm B. Bảy mươi lăm
C. Bảy năm D. Bảy năm

Câu 3. (1 đ)

a. $9 + 6 = ?$

- A. 13 B. 14 C. 15 D. 16

b. $6 + 7 = ?$

- A. 13 B. 14 C. 15 D. 16

II. Phần tự luận.(7 điểm)

Câu 1. (2 đ) : Đặt tính rồi tính:

$$27 + 11$$

$$22 + 24$$

$$45 + 23$$

$$6 + 31$$

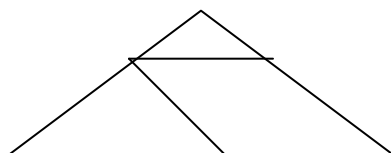
Câu 2: (1 đ) Tính

$$13 \text{ cm} + 43 \text{ cm} = \dots\dots\dots$$

$$76\text{cm} - 23 \text{ cm} = \dots\dots\dots$$

Câu 3. (2 đ) Anh Quang 22 tuổi , anh Quân hơn anh Quang 5 tuổi. Hỏi anh Quân bao nhiêu tuổi?

Câu 4 . (2đ) Hình bên có bao nhiêu hình tam giác, bao nhiêu hình tứ giác?



.....hình tam giác
.....hình tứ giác

ĐỀ KHẢO SÁT LẦN 2

A. Phần trắc nghiệm (3 điểm)* Em hãy khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1. (1 điểm)

a, $16 - 8 = ?$

A. 9

B. 8

C. 7

D. 10

b, Số liền sau của số 89 là :

A. 90

B. 78

C. 87

D. 100

Câu: (1 điểm)

a) $11 \text{ kg} + 57 \text{ kg} = ?$

A. 75 kg

B. 68 kg

C. 85 kg

D. 45

kg

b) $20\text{cm} = \dots\text{dm}$

A. 25 dm

B. 2dm

C. 30dm

D. 20dm

Câu 3: (1 điểm)

a) An xem phim lúc 20 giờ tức là :

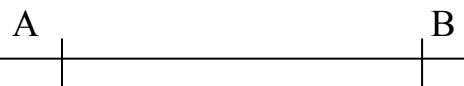
A. 8 giờ tối

B. 9 giờ tối

C. 10 giờ tối

D. 11 giờ tối

b, Hình vẽ dưới đây là:



A. Đoạn thẳng AB

B. Đường thẳng AB

C. Điểm AB

D. Điểm A và B

B. Phần tự luận (7 điểm)

Câu 1. (1 điểm) Đặt tính rồi tính:

$$16 + 25$$

$$65 - 24$$

$$36 + 64$$

Câu 2. Tìm x (1,5 điểm)

$$30 + x = 48$$

$$x - 28 = 10$$

$$35 - x = 1$$

Câu 3. Tính: (1 điểm)

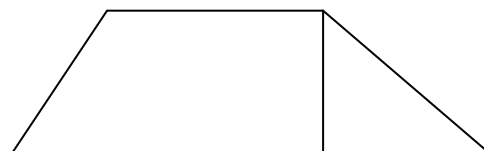
$$12\text{dm} + 8 \text{ dm} = \dots\dots\dots$$

$$36\text{l} - 14 \text{ l} = \dots\dots\dots$$

Câu 4. (2 điểm) Anh cân nặng 50 kg, em nhẹ hơn anh 16 kg. Hỏi em cân nặng bao nhiêu ki - lô - gam?

Câu 5. (1 điểm) Số hình tứ giác trong hình vẽ là:.....

Số hình tam giác trong hình vẽ là:.....



PHIẾU KHẢO SÁT

Em hãy bày tỏ ý kiến của mình bằng cách đánh dấu (x) vào ô trống mà em chọn.

1.Em có thường xuyên tham gia hợp tác với bạn khi học nhóm không?

a. Thường xuyên.

b. Ít khi..

c. Chưa bao giờ.

2.Em tự tin hay còn rụt rè khi giao tiếp với thầy cô?

a. Tự tin.

b. Bình thường.

c. Rụt rè.

